

Số: 301 /BC-MNSC

Phú Nhuận, ngày 17 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả 10 năm thực hiện nhận trẻ từ 6 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi

Căn cứ Quyết định số 4518/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non từ 6 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2014 đến 2020;

Căn cứ công văn số 7879 /SGDDĐT ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc báo cáo kết quả 10 năm thực hiện nhận trẻ từ 6 tháng đến 18 tháng tuổi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ;

Trường Mầm non Sơn Ca 10 báo cáo kết quả 10 năm thực hiện nhận trẻ từ 6 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi tại trường như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác xây dựng ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

Căn cứ Quyết định số 4518/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Kế hoạch Chăm sóc, giáo dục mầm non từ 6 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành điều lệ trường mầm non.

2. Công tác triển khai thực hiện

Căn cứ Quyết định số 658/KH-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận về ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2020-2021.

Căn cứ Quyết định số 977/KH-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận về ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2021-2022.

Căn cứ Quyết định số 752/KH-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận về ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2022- 2023.

Căn cứ Quyết định số 787/KH-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận về ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2023-2024.

Căn cứ Quyết định số 903/KH-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận về ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025.

Trường Mầm non Sơn Ca 10 hằng năm đã xây dựng kế hoạch tuyển sinh trẻ từ 6-12 tháng và 13-18 tháng (02 lớp).

Từ năm học 2014-2015 đến năm học 2018-2019, nhà trường không thực hiện nhận trẻ từ 06 – 18 tháng.

Năm học 2019-2020: 6 – 12 tháng: 4 trẻ; 13 – 18 tháng: 9 trẻ

Năm học 2020-2021: 6 – 12 tháng: 9 trẻ; 13 – 18 tháng: 20 trẻ

Năm học 2021-2022: 6 – 18 tháng: 15 trẻ; (Ghép 1 nhóm)

Năm học 2022-2023: 6 – 18 tháng: 10 trẻ; (Ghép 1 nhóm)

Năm học 2023-2024: 6 – 18 tháng: 13 (Ghép 1 nhóm)

Năm học 2024-2025: 6 – 12 tháng: 11 trẻ; 13 – 18 tháng: 17 trẻ

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Số nhóm, số trẻ, giáo viên, nhân viên (phụ lục đính kèm)

Số lượng 06 giáo viên được bố trí vào 02 nhóm 6- 18 tháng

Từ năm học 2014-2015 đến năm học 2018-2019: 0

Năm học 2019-2020: 6 – 12 tháng: 3 GV; 13 – 18 tháng: 3 GV

Năm học 2020-2021: 6 – 12 tháng: 3 GV; 13 – 18 tháng: 3 GV

Năm học 2021-2022: 6 – 18 tháng: 3 GV; (Ghép 1 nhóm)

Năm học 2022-2023: 6 – 18 tháng: 3 GV; (Ghép 1 nhóm)

Năm học 2023-2024: 6 – 18 tháng: 3 GV (Ghép 1 nhóm)

Năm học 2024-2025: 6 – 12 tháng: 3 GV; 13 – 18 tháng: 3 GV

2. Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi.

- Về CSVC: Kinh phí do Ủy ban duyệt nhân dân phê duyệt.

Từ năm học 2014-2015 đến năm học 2018-2019: 0 đồng

Năm học 2017 - 2018, nhà trường được sự quan tâm của ban lãnh đạo các cấp đầu tư, xây mới phân hiệu 2 trên cơ sở cũ của trường với quy mô 01 trệt, 03 lầu theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận tại địa chỉ số 66 Trương Quốc Dung, Phường 10, quận Phú Nhuận.

- Thiết bị đồ dùng đồ chơi: 60.180.000 đồng

Từ năm học 2014-2015 đến năm học 2018-2019: 0 đồng

Năm học 2019-2020: 6 – 12 tháng: 7.150.000 đồng

Năm học 2020-2021: 6 – 12 tháng: 15.950.000 đồng

Năm học 2021-2022: 6 – 18 tháng: 4.400.000 đồng

Năm học 2022-2023: 6 – 18 tháng: 1.520.000 đồng

Năm học 2023-2024: 6 – 18 tháng: 9.880.000 đồng

Năm học 2024-2025: 6 – 12 tháng: 21.280.000 đồng

Nhà trường không thực hiện xã hội hoá đối với cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi

3. Về chế độ chính sách

- Chính sách của Thành phố: 1.016.311.676 đồng

Từ năm học 2014-2015 đến năm học 2018-2019: 0 đồng

Năm học 2019-2020: 6 – 12 tháng: 128.350.450 đồng

Năm học 2020-2021: 6 – 12 tháng: 191.289.350 đồng

Năm học 2021-2022: 6 – 18 tháng: 141.442.954 đồng

Năm học 2022-2023: 6 – 18 tháng: 161.442.954 đồng

Năm học 2023-2024: 6 – 18 tháng: 172.142.984 đồng

Năm học 2024-2025: 6 – 12 tháng: 221.642.984 đồng

- Bồi dưỡng tập huấn: 57.600.000 đồng

Từ năm học 2014-2015 đến năm học 2018-2019: 0 đồng

Năm học 2019-2020: 6 – 12 tháng: 7.200.000 đồng

Năm học 2020-2021: 6 – 12 tháng: 7.200.000 đồng

Năm học 2021-2022: 6 – 18 tháng: 10.800.000 đồng

Năm học 2022-2023: 6 – 18 tháng: 10.800.000 đồng

Năm học 2023-2024: 6 – 18 tháng: 10.800.000 đồng

Năm học 2024-2025: 6 – 12 tháng: 10.800.000 đồng

- Chính sách của đơn vị:

Từ năm học 2014-2015 đến năm học 2018-2019: 0 đồng

Năm học 2019-2020: 6 – 12 tháng: 7.200.000 đồng

Năm học 2020-2021: 6 – 12 tháng: 7.200.000 đồng

Năm học 2021-2022: 6 – 18 tháng: 10.800.000 đồng

Năm học 2022-2023: 6 – 18 tháng: 10.800.000 đồng

Năm học 2023-2024: 6 – 18 tháng: 10.800.000 đồng

Năm học 2024-2025: 6 – 12 tháng: 10.800.000 đồng

4. Công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo Kế hoạch, Nghị quyết của Thành phố và theo địa phương.

Nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng chăm sóc trẻ 6 – 18 tháng: 03 giáo viên (Võ Thị Cẩm Loan, Cao Nguyễn Thảo Quyên, Phạm Thị An Nhiên)

Nhà trường chú trọng bồi dưỡng giáo viên trong sinh hoạt tổ chuyên môn nhà trẻ các nội dung mang tính thực tiễn cao như: đặc điểm sinh lý trẻ 6-18 tháng - kỹ năng phòng tránh tai nạn thường gặp - sơ cấp cứu; vệ sinh phòng bệnh cho trẻ; dinh dưỡng, tổ chức bữa ăn cho trẻ; xây dựng môi trường an toàn và tổ chức chế độ sinh hoạt cho trẻ; luyện giác quan, phát triển cảm xúc; phát triển vận động, các bài chơi tập cho trẻ...

5. Công tác tự kiểm tra, giám sát của đơn vị.

Nhà trường có kế hoạch kiểm tra , giám sát hàng năm

Tổ chức nắm bắt thông tin, phiếu thông tin của trẻ, khám sức khỏe và phối hợp Cha mẹ học sinh trong việc chăm sóc sức khỏe tại trường.

CBQL tăng cường công tác kiểm tra vào các giờ đón trẻ, chế độ sinh hoạt và chú trọng an toàn thông qua hệ thống giám sát các hoạt động từ camera của lớp.

Kiểm tra tay nghề giáo viên và bồi dưỡng nghiệp vụ chăm sóc trẻ tại trường về tai nạn thương tích, rút kinh nghiệm thông qua họp chuyên môn, và hội đồng sư phạm hàng tháng.

Đề xuất bổ sung kịp thời về cơ sở vật chất các thiết bị không đảm bảo và toàn cho trẻ.

Việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong độ tuổi này phải đảm bảo đầy đủ về dinh dưỡng, sức khỏe, vệ sinh, an toàn tại lớp, nhất là giờ ngủ của trẻ. Đồng thời tạo điều kiện cho trẻ phát triển toàn diện về thể chất, ngôn ngữ, cảm xúc và các kỹ năng cơ bản theo chương trình giáo dục mầm non.

Để triển khai nhận trẻ ở độ tuổi này nhà trường đã được đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng học tập, đồ chơi đầy đủ, các cô giáo được tập huấn kỹ năng chuyên sâu và đặc thù về chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ 6-18 tháng tuổi. Dạy trẻ 6-18 tháng tuổi vất vả hơn nhiều vì đòi hỏi nhiều kỹ năng, sự kiên nhẫn, lòng yêu trẻ. Đến nay, số lượng trẻ cũng có sự cải thiện đáng kể (số trẻ thu nhận tăng).

6. Công tác tuyên truyền phối hợp (CMHS, địa phương).

Có kế hoạch phối hợp với cha mẹ học sinh thông qua buổi họp đầu năm học và có biện pháp phối hợp hỗ trợ các hoạt động như: Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ từ 6 tháng đến 18 tháng đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc hình thành và phát triển các kỹ năng, thói quen, cũng như tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển lâu dài của trẻ.

Việc đảm bảo dinh dưỡng hợp lý, chăm sóc sức khỏe tốt, cùng một môi trường an toàn, vui chơi giáo dục sẽ giúp trẻ phát triển toàn diện và đạt được những bước tiến quan trọng trong suốt giai đoạn này.

+ **Chăm sóc sức khỏe:** Theo dõi sự phát triển thể chất của trẻ: cân nặng, chiều cao, và các kỹ năng vận động như lật, bò, đứng và đi. Đảm bảo các mốc phát triển được thực hiện đúng thời gian.

Tiêm phòng đầy đủ các mũi vắc-xin theo lịch tiêm chủng, đặc biệt là các bệnh như sởi, bạch hầu, ho gà, uốn ván, viêm gan B... Phát hiện và xử lý sớm các vấn đề sức khỏe: dị ứng, sốt cao, còi xương, thiếu máu...

+ **Dinh dưỡng:** Trẻ được cho ăn dặm bổ sung đầy đủ các nhóm thực phẩm (tinh bột, đạm, vitamin, khoáng chất), đồng thời tiếp tục duy trì sữa mẹ hoặc sữa công thức. Trẻ ăn các loại thực phẩm dễ tiêu hóa, giàu dinh dưỡng như cháo, súp, rau củ, trái cây và các sản phẩm từ sữa. Cung cấp đủ lượng nước, đặc biệt trong mùa hè hoặc khi trẻ bị ốm để tránh tình trạng mất nước.

+ **Giáo dục sớm và phát triển ngôn ngữ:** Tạo cơ hội cho trẻ phát triển ngôn ngữ qua việc đọc sách, hát các bài hát, kể chuyện, dạy trẻ nhận biết âm thanh, màu sắc, hình dạng và các từ ngữ đơn giản.

Giáo viên thường xuyên tương tác trò chuyện, chơi đùa cùng trẻ, tổ chức thực hiện các bài tập đơn giản giúp phát triển trí tuệ, như nhận diện hình khối, màu sắc, các đồ vật quen thuộc.....

+ **Phát triển thể chất:** Khuyến khích trẻ tham gia vào các hoạt động vận động như bò, đứng, đi, giúp trẻ phát triển cơ bắp và sự phối hợp cơ thể. Tổ chức các trò chơi nhẹ nhàng, an toàn giúp trẻ học cách tự giữ thăng bằng, tăng cường sự linh hoạt và phát triển thể chất.

Tạo không gian cho trẻ tự do khám phá, giúp trẻ phát triển sự tự tin và các kỹ năng vận động tinh (cầm nắm đồ vật, vỗ tay, lật sách...).

+ **Phát triển nhận thức:** bé sẽ được làm quen với các loài động vật, thực vật, một số món ăn, đồ vật, một số các hiện tượng tự nhiên, màu sắc, hình khối,... bằng tất cả các giác quan: cầm, nắm, sờ (xúc giác) ngửi (khứu giác) nhìn (thị giác) nghe (thính giác) nếm (vị giác).

+ **An toàn và vệ sinh:** Đảm bảo môi trường sống sạch sẽ, an toàn, giảm thiểu tối đa các nguy cơ tai nạn cho trẻ như các vật sắc nhọn, đồ vật nhỏ dễ nuốt, các hóa chất độc hại.

Giữ vệ sinh cho trẻ: tắm nắng, rửa sạch sẽ, thay đồ cho trẻ thường xuyên, vệ sinh đồ chơi và các vật dụng mà trẻ tiếp xúc hàng ngày.

Đảm bảo không gian sống thoáng mát, tránh bụi bẩn và không khí ô nhiễm.

+ **Phát triển tình cảm và xã hội:** Tạo ra môi trường giao tiếp tích cực, nơi trẻ cảm thấy an toàn và được yêu thương tại lớp.

Khuyến khích sự kết nối giữa trẻ và người lớn (cha mẹ, cô giáo) để xây dựng sự tin tưởng và sự yêu mến. Tổ chức các trò chơi xã hội đơn giản như chơi nhóm, chia sẻ đồ chơi, học cách giao tiếp qua ánh mắt, cử chỉ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá tóm tắt những điểm nhấn, nổi bật

Trường thực hiện tuyển sinh trẻ theo đúng kế hoạch hàng năm tuyển sinh trẻ từ 6- 18 tháng.

Cơ sở vật chất đảm bảo đủ các thiết bị và đồ dùng đồ chơi phù hợp với nhóm trẻ.

Có kế hoạch hoạt động giáo dục cụ thể theo từng giai đoạn phát triển của trẻ. Giáo viên được phân vào đúng nhóm và đảm bảo đủ số lượng để chăm sóc trẻ.

Trẻ đã được làm quen với môi trường và sự chăm sóc nhiệt tình của giáo viên, chế độ ăn của trẻ phù hợp với nhóm 6-18 tháng thường xuyên được công khai trên webwhite và phần mềm URA của trường.

Cha mẹ học sinh an tâm, tin tưởng đặt niềm tin và gửi con vào trường khi đi làm.

2. Những khó khăn, hạn chế, giải pháp: Không có

Kiến nghị, đề xuất: Tổ chức thêm các lớp tập huấn, hội thảo để nhân rộng cho cha mẹ và giáo viên về chăm sóc sức khỏe và phát triển toàn diện cho trẻ.

Trên đây là báo cáo kết quả 10 năm thực hiện nhận trẻ từ 6 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi của trường Mầm non Sơn Ca 10./.

Nơi nhận:

- PGDDT (b/cáo);
- Công thông tin điện tử;
- Lưu: VT.



Cao Thị Ngọc Lan